

T



LÀNG KHẢ NĂNG LAO ĐỘNG CỦA NGƯỜI NGHÈO GIẢI PHÁP CƠ BẢN ĐỂ THOÁT KHỎI NGHÈO ĐÓI

Thạc sĩ NGUYỄN THỊ THƠM
Học viện chính trị quốc gia HCM

Một trong những giải pháp cơ bản và thiết yếu để thoát khỏi sự nghèo đói là tăng khả năng lao động của những người nghèo.

1. Khả năng lao động: nhân tố quyết định sự phát triển

Khả năng lao động của con người là một điều kiện cơ bản của quá trình sản xuất để xã hội tồn tại và phát triển. Từ thế kỷ XVII - XVIII, các nhà kinh tế học cổ điển đã quan tâm luận giải vấn đề này. U.Petti nêu công thức nổi tiếng "đất là mẹ, lao động là cha của mọi của cải". Ông đã nhìn thấy trong quá trình tạo ra của cải, không thể thiếu được nhân tố lao động của con người. A.Smith và D.Ricardo phát triển tư tưởng trên và đã khẳng định chắc chắn rằng lao động là nhân tố quyết định giá trị. Trình độ lao động càng cao thì năng suất lao động càng tăng và do đó con người càng có khả năng thu về một nguồn lợi lớn. Các ông đã thấy khả năng lao động của con người trong việc tạo nên sự giàu có.

C.Mác đã xem xét vấn đề này một cách toàn diện hơn. Tư tưởng cơ bản của ông là muốn sản xuất, con người phải có khả năng lao động, phải sử dụng khả năng đó vào cái biến tự nhiên. Không có khả năng lao động

thì con người không thể lao động, do đó không thể tạo ra của cải vật chất để duy trì sự tồn tại và phát triển của mình. Khả năng lao động là nhân tố cơ bản không thể thiếu được của sản xuất. Ông đã giải thích rằng khả năng đó không phải ở đâu xa. Nó tồn tại ở chính "nhân cách sinh động" của con người. Nó bao gồm thể lực và trí lực của con người đó. Con người càng được giáo dục, rèn luyện thì khả năng lao động càng cao, lao động giản đơn càng chuyển sang lao động phức tạp, do đó càng có hiệu quả cao hơn và càng thu được lợi ích lớn hơn.

Theo đà phát triển của sản xuất xã hội, các nhà lý luận và tổ chức thực tiễn càng chú trọng hơn vào việc phát huy năng lực sáng tạo của con người, đề cao khả năng ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất và đời sống. Nâng cao khả năng lao động của con người đã và đang là nhân tố trọng yếu, quyết định sự phát triển.

Thực tế cuộc sống đã chứng minh người nào lao động giỏi, năng động, có tài kinh doanh thì người đó càng nhận được sự ủng hộ của thị trường và có lợi về thu nhập, sẽ khá giả hoặc giàu có. Ngược lại, ai không biết lao động hoặc lao động kém, tổ chức sản xuất tồi thì nhất định không thể theo kịp dòng chảy của sự phát triển, tất

yếu sẽ bị tụt hậu. Nếu không có sự trợ giúp của xã hội, người đó không thể thoát khỏi nghèo đói và túng thiếu. Có thể nói, mức độ nghèo đói tỷ lệ nghịch với trình độ phát triển về lao động và phụ thuộc vào trình độ đó của mỗi người.

2. Thực tế người nghèo VN: vai trò của giáo dục và y tế

Theo số liệu điều tra của Tổng cục thống kê, VN hiện có 42,2% số hộ sống dưới mức trung bình. Nếu căn cứ vào mức thu nhập bình quân dưới 15 kg gạo/người/tháng, thì cả nước có 20% số hộ. Về góc độ mức sống tuyệt đối, đây là những hộ thuộc diện nghèo đói.

Cũng cần tiếp cận từ góc độ so sánh về thu nhập. Trong thời kỳ trước đây, do bao cấp và phân phối bình quân, mức sống chung của xã hội còn thấp, nên sự chênh lệch giàu nghèo giữa các tầng lớp dân cư chưa đáng kể. Từ khi chuyển sang cơ chế thị trường, nền kinh tế đã có những chuyển động tích cực, mức tăng trưởng được nâng cao, đời sống của đa số dân cư được cải thiện, nhiều hộ đã khá giả, giàu có. Ngược lại chiều hướng đó là một bộ phận xã hội lâm vào tình trạng đói nghèo. Nếu năm 1990, sự chênh lệch về thu nhập giữa nhóm hộ giàu và nhóm hộ nghèo

khoảng từ 6 - 8 lần, thì đến nay đã tăng lên 15 - 20 lần. Nhóm hộ nghèo nhất có mức sống thấp hơn nhóm hộ giàu nhất 27 lần (1). Thực tế trên đây là kết quả tất yếu của quá trình tăng trưởng kinh tế và đã thường thấy ở các nước do tác động của cơ chế thị trường. Song nó sẽ là bất lợi cho quá trình phát triển nếu cứ để khoảng cách giàu nghèo trở nên quá lớn.

- Để cải thiện tình trạng của người nghèo, nhằm đạt được mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh, Đảng và Nhà nước ta mấy năm qua đã triển khai các chủ trương, chính sách như giải quyết việc làm, trợ cấp về vốn thông qua hình thức tín dụng ưu đãi để họ có vốn ban đầu phát triển sản xuất kinh doanh hoặc hỗ trợ kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng sản xuất, cung cấp dịch vụ y tế mở rộng các quan hệ cộng đồng "lá lành đùm lá rách"... Trong các chủ

thân họ cũng như cho cả cộng đồng, nâng cao khả năng lao động của mỗi người.

Nếu các biện pháp cứu trợ về tiêu dùng và cấp vốn ưu đãi có tác dụng cải thiện "tức thì" tình trạng người nghèo, thì hỗ trợ về giáo dục và y tế lại có tác dụng cơ bản, lâu dài không chỉ giúp nâng cao thu nhập của người nghèo mà còn góp phần trực tiếp thúc đẩy tăng trưởng của nền kinh tế. Các biện pháp giải quyết việc làm cho người nghèo sẽ là vô tác dụng nếu họ không được cải thiện về năng lực lao động, nhất là khi nền kinh tế chuyển sang giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Vấn đề nêu trên không phải chỉ thuần túy về lý thuyết. Bởi vì thực tế ở nước ta hiện nay vẫn còn đang nổi cộm. Hãy để ý một vài con số sau đây:

- Cả nước hiện chỉ có 27,1% số người trong độ tuổi 15 - 16 và 3,9%

3. Một số kiến nghị về biện pháp nâng cao khả năng lao động của người nghèo

Trên cơ sở quan điểm nâng cao khả năng lao động của người nghèo là một giải pháp cơ bản để thoát khỏi nghèo đói, chúng tôi kiến nghị:

Một là, đẩy mạnh hơn nữa phổ cập giáo dục tiểu học, coi đó không chỉ là con đường nâng cao chất lượng lao động của con người mà còn là cách để mở rộng thông tin, từ đó mở rộng khả năng tìm kiếm việc làm, tăng thu nhập. Ngoài chế độ miễn học phí cho tất cả các học sinh tiểu học nói chung, nhà nước cần có chính sách hỗ trợ vật chất cần thiết (như cung cấp sách giáo khoa, vở viết...) cho học sinh nghèo.

Hai là, có chế miễn giảm học phí cho những học sinh nghèo có khả năng học tập ở các cấp 2 và 3.

Ba là, đối với các loại hình dạy nghề, giáo dục chuyên nghiệp và đại học, cùng với việc khẩn trương mở rộng các loại hình đào tạo (nhất là dạy nghề), nhà nước cần phát triển hơn nữa các hình thức tín dụng học đường, quỹ hỗ trợ học tập... để học sinh nghèo có thể theo học.

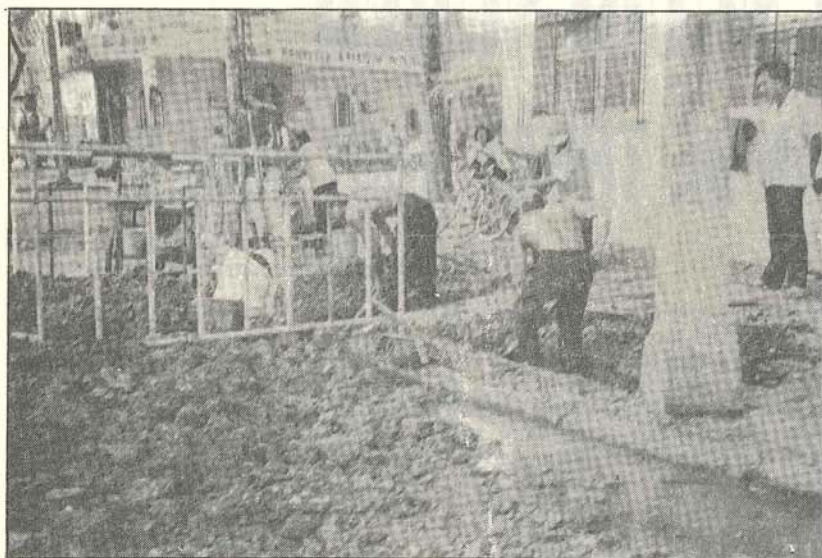
Bốn là, phát triển mạnh các loại hình tập huấn về khuyến nông, khuyến ngư, phổ biến rộng rãi các kiến thức, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh, các dịch vụ khoa học và kỹ thuật... để nâng cao trình độ lao động cho người nghèo.

Năm là, kiện toàn hệ thống y tế, nhất là hệ thống chăm sóc sức khỏe ban đầu, khắc phục sự xuống cấp của nhiều cơ sở y tế hiện nay. Đi liền với nó, cần phát triển hơn nữa hình thức bảo hiểm y tế nhân đạo dành cho người nghèo để họ có điều kiện khám và chữa bệnh.

Điều kiện tiên quyết để thực hiện các biện pháp nêu trên là giải quyết vấn đề tài chính. Có hai cách: (1) ngoài yêu cầu tăng ngân sách nhà nước, cần huy động vốn từ nhiều nguồn trên cơ sở xã hội hóa phát triển nguồn lao động, tổ chức rộng rãi các hình thức tín dụng cho người nghèo, coi đây là một kiểu đầu tư cơ bản có tác dụng vừa trực tiếp, vừa lâu bền và có hiệu quả cao; (2) đối mới ngân sách giáo dục, đào tạo theo hướng giảm tài trợ cho trường học để tăng trợ cấp cho người đi học, chú trọng trợ cấp cho học sinh nghèo, học sinh vùng xa, vùng sâu và đầu tư cho nhân tài.

Các biện pháp trên chỉ đưa lại hiệu quả kinh tế - xã hội cao khi chúng được thực hiện kết hợp với các biện pháp khác như ưu đãi tín dụng và hỗ trợ người nghèo tìm kiếm việc làm.

(1) Niên giám thống kê Nxb Thống kê H.1995, tr. 373 - 376



trương, chính sách đó, chúng tôi nghĩ rằng hỗ trợ về mặt giáo dục và y tế làm tăng khả năng lao động của con người đóng vai trò đặc biệt quan trọng. Bởi vì, giáo dục làm cho tri thức được phổ cập tốt hơn, sự thay đổi khả năng lao động của con người theo hướng tích cực hơn, cho phép đáp ứng nhu cầu về trình độ lành nghề để lao động có hiệu quả hơn. Mọi tiến bộ về giáo dục bao giờ cũng gắn bó chặt chẽ với phát triển và thúc đẩy phát triển.

Y tế cũng giữ một vai trò như vậy. Thiếu dinh dưỡng là hiện tượng phổ biến ở những người nghèo và là nguyên nhân chủ yếu phát sinh các bệnh tật đe dọa sức khỏe của họ. Hơn nữa, vì nghèo nên họ khó có khả năng chữa trị các bệnh tật kể cả các bệnh thông thường. Vì thế, sự hỗ trợ về y tế đối với người nghèo là cách để bảo vệ sức khỏe, tăng tuổi thọ cho chính bản

thân họ. Tuổi 20 - 24 đi học. Độ tuổi càng tăng thì số người đi học càng giảm rõ rệt. Do nhiều khoản đóng góp, chắc hẳn là tuyệt đại bộ phận con em nghèo không thể theo học được.

- Cả nước chỉ có 2% lực lượng lao động có trình độ đại học, 80% thanh niên trong độ tuổi lao động không biết nghề nào. Tỷ lệ tay nghề trong số người đang làm việc rất thấp.

- Các chỉ số về phát triển con người gồm GDP bình quân đầu người, trình độ phát triển giáo dục và tiến bộ về y tế, VN hiện đứng hàng thứ 115 trong số 175 nước và chỉ tương ứng với mức tiên tiến của Thái Lan, Malaysia, Trung Quốc trong nửa cuối thập niên 70 mà thôi.

Đây là những con số đáng báo động trên con đường phát triển kinh tế và có liên quan trực tiếp đến các chính sách giải quyết đói nghèo.

10 PHÁT TRIỂN KINH TẾ